|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****HẢI DƯƠNG**

|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

 | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI** **LỚP 12 THPT CẤP TỈNH NĂM HỌC 2022 - 2023****Môn thi: ĐỊA LÍ** **Ngày thi: 19/10/2022***Thời gian làm bài: 180 phút, không tính thời gian phát đề**Đề thi gồm 05 câu, 01 trang* |

**Câu I. *(2,0 điểm)***

**1.** Phân tích ảnh hưởng của khí áp và dòng biển đến lượng mưa trên Trái Đất.

**2.** Trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố dân cư. Cơ cấu dân số trẻ có những thuận lợi và khó khăn gì đối với việc phát triển kinh tế - xã hội?

**Câu II. *(1,0 điểm)***

Tại sao biến đổi khí hậu toàn cầu là một trong những vấn đề mang tính cấp bách hiện nay?

**Câu III. *(2,0 điểm*)**

Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

**1.** Giải thích vì sao thảm thực vật nước ta bốn mùa xanh tốt, giàu sức sống, khác hẳn với thiên nhiên một số nước có cùng vĩ độ?

 **2.** Trình bày đặc điểm địa hình của vùng núi Đông Bắc.

**Câu IV. *(2,0 điểm)***

Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

**1.** Kể tên các yếu tố hải văn thể hiện tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của Biển Đông. Vì sao khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương?

**2.** Phân tích ảnh hưởng của địa hình đến đặc điểm khí hậu vùng Bắc Trung Bộ.

**Câu V. (*3,0 điểm*)**

Cho bảng số liệu: Giá trị sản xuất nông nghiệp *(theo giá thực tế)* phân theo ngành của nước ta giai đoạn 1995 - 2007

 (*Đơn vị: tỉ đồng*)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | 1995 | 2000 | 2005 | 2007 |
| Trồng trọt | 66393,5 | 101043,7 | 134754,5 | 175007,0 |
| Chăn nuôi | 16168,2 | 24960,2 | 45225,6 | 57803,0 |
| Dịch vụ | 2545,6 | 3136,6 | 3362,3 | 4125,0 |

**1.** Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện tốc độ tăng trưởnggiá trị sản xuất nông nghiệp *(theo giá thực tế)* phân theo ngành của nước ta giai đoạn 1995 – 2007.

**2.** Rút ra nhận xét cần thiết và giải thích.

**---HẾT---**

*Thí sinh được sử dụng Atlat Địa lí Việt Nam, NXB Giáo dục để làm bài.*

*Họ và tên thí sinh: Số báo danh:*

*Cán bộ coi thi số 1: Cán bộ coi thi số 2:*

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****HẢI DƯƠNG** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 12 THPT CẤP TỈNH****NĂM HỌC 2022 – 2023****Môn thi: ĐỊA LÍ** **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **1** | Phân tích ảnh hưởng của khí áp và dòng biển đến lượng mưa trên Trái Đất | **1,00** |
| - Khí áp:\* Các khu khí áp thấp hút gió và tiếp tục đẩy không khí ẩm lên cao sinh ra mây, mây gặp nhiệt độ thấp sinh ra mưa. Các khu áp thấp thường là nơi có lượng mưa lớn trên Trái Đất.\* Các khu khí áp cao, không khí ẩm không bốc lên được lại chỉ có gió thổi đi, không có gió thổi đến, nên mưa rất ít hoặc không có mưa. Vì thế, dưới các cao áp cận chí tuyến thường có những hoang mạc lớn.*(Nếu HS chỉ nêu mà không phân tích được thì cho ½ số điểm)* | 0,250,25 |
| - Dòng biển:\* Những nơi có dòng biển nóng chảy qua thì mưa nhiều vì không khí trên dòng biển nóng chứa nhiều hơi nước, gió mang hơi nước vào lục địa gây mưa.*\** Nơi có dòng biển lạnh đi qua thì mưa ít vì không khí trên dòng biển bị lạnh, hơi nước không bốc lên được, nên một số nơi mặc dù ở ven bờ đại dương nhưng vẫn là miền hoang mạc…*(Nếu HS chỉ nêu mà không phân tích được thì cho ½ số điểm)* | 0,250,25 |
| **2** | Trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố dân cư. Cơ cấu dân số trẻ có những thuận lợi và khó khăn gì đối với việc phát triển kinh tế - xã hội. | **1,00** |
| - Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố dân cư:\* Phân bố dân cư chịu sự tác động của hàng loạt nhân tố như trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, tính chất của nền kinh tế, điều kiện tự nhiên, lịch sử khai thác lãnh thổ, chuyển cư... *(HS trình bày đúng từ 3 nội dung trở lên cho điểm tối đa )*\* Nguyên nhân quyết định là trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, tính chất của nền kinh tế. | 0,250,25 |
| - Cơ cấu dân số trẻ có những thuận lợi và khó khăn gì đối với việc phát triển kinh tế - xã hội:\* Thuận lợi: là lực lượng lao động dự trữ dồi dào trong tương lai, lao động trẻ, khỏe, năng động, sáng tạo...\* Khó khăn: phúc lợi xã hội chi nhiều cho phát triển giáo dục, y tế; gây áp lực trong vấn đề tạo đủ việc làm phù hợp với lực lượng lao động trẻ. | 0,250,25 |
| **II** |  | Tại sao biến đổi khí hậu toàn cầu là một trong những vấn đề mang tính cấp bách hiện nay? | **1,00** |
| Tại vì:\* Biến đổi khí hậu đang diễn ra với tốc độ nhanh: **+** Lượng CO**2** tăng đáng kể trong khí quyển gây ra hiệu ứng nhà kính, làm cho nhiệt độ Trái Đất tăng lên. (Dc: trong vòng 100 năm trở lại đây, Trái Đấtnóng lên 0,60C. Dự báo vào năm 2100, nhiệt độ Trái Đất sẽ tăng thêm từ 1,40C đến 5,80C).  **+** Khí thải CFCs đã làm tầng ôdôn mỏng dần và lỗ thủng tầng ôdôn ngày càng rộng ra. Mưa a xít đã xảy ra ở nhiều nơi trên Trái Đất.*(Nếu HS không có dẫn chứng đúng thì cho 0.25đ của 2 ý trên)*\* Sự biến đổi khí hậu đang diễn ra với tốc độ nhanh gây hậu quả nghiêm trọng: **+** Băng tan dẫn đến ngập lụt, mất đất nông nghiệp...; gia tăng thiên tai nghiêm trọng như: bão, lũ lụt, hạn hán…; mưa axit ảnh hưởng tới tài nguyên đất, nước và các công trình kiến trúc...  **+** Ảnh hưởng đến sức khỏe con người; gia tăng các loại bệnh như ung thư da, các bệnh về mắt…; ảnh hưởng đến mùa màng và sinh vật. *(HS trình bày đúng 2 nội dung trở lên của mỗi ý cũng cho điểm tối đa. )* | 0,250,250,250,25 |
| **III** | **1** | Giải thích vì sao thảm thực vật nước ta bốn mùa xanh tốt, giàu sức sống khác hẳn với thiên nhiên một số nước có cùng vĩ độ? | **1,00** |
| \* Thảm thực vật nước ta bốn mùa xanh tốt, giàu sức sống khác hẳn với thiên nhiên một số nước có cùng vĩ độ ở Tây Nam Á và Bắc Phi. *(HS không kể được Tây Nam Á và Bắc Phi không cho điểm)*\* Vị trí địa lí đã quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta là mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa (diễn giải). *(HS không có diễn giải đúng thì cho 0.25đ)*\* Biển Đông có nguồn dự trữ đồi dào về nhiệt và ẩm, nên các khối khí di chuyển qua Biển Đông thổi vào nước ta mang theo nguồn nhiệt, ẩm đồi dào, đã làm cho thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển. | 0.250.50.25 |
| **2** | Trình bày đặc điểm địa hình của vùng núi Đông Bắc | **1,00** |
| \* Vị trí: nằm ở phía đông của thung lũng sông Hồng\* Độ cao địa hình: địa hình núi thấp chiếm phần lớn diện tích của vùng (dẫn chứng).\* Hướng núi chính: hướng vòng cung (dẫn chứng).\* Hướng nghiêng: thấp dần từ phía tây bắc xuống đông nam.*(Nếu HS không có dẫn chứng đúng thì cho ½ số điểm)* | 0,250,250,250,25 |
| **IV** | **1** | Kể tên các yếu tố hải văn thể hiện tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của Biển Đông. Vì sao khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương? | **1,00** |
| - Các yếu tố hải văn thể hiện tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của Biển Đông gồm có: nhiệt độ, độ muối của nước biển, sóng, thủy triều, hải lưu. *(HS kể đúng từ 3 yếu tố hải văn trở lên cho 0.25 đ)* | 0,25 |
| - Khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương vì:\* Khí hậu nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của Biển Đông. Biển Đông rộng, nhiệt độ nước biển cao và biến động theo mùa đã làm tăng độ ẩm của các khối khí qua biển, mang lại cho nước ta lượng mưa và độ ẩm lớn.\* Nhờ có Biển Đông đã làm giảm tính chất khắc nghiệt của thời tiết lạnh khô trong mùa đông và làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ nên khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương nên điều hòa hơn.\* Do đặc điểm hình dáng lãnh thổ kéo dài, hẹp ngang, có hướng nghiêng chung thấp dần từ tây bắc xuống đông nam nên ảnh hưởng của biển đi sâu vào đất liền. | 0,250,250,25 |
| **2** | Phân tích ảnh hưởng của địa hình đến đặc điểm khí hậu vùng Bắc Trung Bộ | **1,00** |
| - Đặc điểm địa hình:\* Địa hình vùng núi thuộc Bắc Trung Bộ có giới hạn từ phía nam sông Cả tới dãy Bạch Mã. \* Địa hình chủ yếu là núi thấp và trung bình. Các dãy núi song song và so le nhau cao ở phía tây, thấp dần ra biển; dãy Hoành sơn và dãy Bạch Mã chạy theo hướng tây- đông lan sát ra biển; dãy Trường Sơn Bắc chạy dài theo hướng tây bắc - đông nam. *(Nếu HS trả lời đúng từ 2 nội dung trở lên cho 0.25đ)*- Ảnh hưởng đến khí hậu:\* Tạo điều kiện cho ảnh hưởng của biển đi sâu vào đất liền. Bảo toàn tính nhiệt đới của khí hậu. Hạn chế và ngăn cản sự hoạt động của gió mùa đông bắc xuống phía Nam.\* Gây mưa vào thu đông; chắn gió Tây Nam đầu mùa hạ gây hiệu ứng phơn. Tại một số đỉnh núi cao > 1000m *(Pu xai lai leng, Rào Cỏ, Bạch Mã...)* khí hậu có sự phân hóa theo độ cao, ngoài đai nhiệt đới gió mùa, còn có đai cận nhiệt gió mùa (tuy nhiên chiếm tỉ lệ nhỏ)*(Nếu HS trả lời đúng từ 2 nội dung trở lên ở mỗi ý cho 0.25đ)* | 0,250,250,250,25 |
| **V** | **1** | Vẽ biểu đồ | **2,00** |
| - Xử lí số liệu: Bảng số liệu tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất nông nghiệp *(theo giá thực tế)* phân theo ngành của nước ta giai đoạn 1995-2007  (*Đơn vị: %*)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **1995** | **2000** | **2005** | **2007** |
| Trồng trọt | 100 | 152.2 | 203.0 | 263.6 |
| Chăn nuôi | 100 | 154.4 | 279.7 | 357.5 |
| Dịch vụ | 100 | 123.2 | 132.1 | 162.0 |

 | 0,5 |
| - Vẽ biểu đồ: vẽ biểu đồ đường chung gốc. Yêu cầu vẽ đúng, chính xác khoảng cách năm, đảm bảo tính thẩm mỹ và có đủ các yếu tố cần thiết.*(Nếu thiếu hoặc sai một yếu tố trừ 0,25đ)* | 1,5 |
| **2** | Rút ra nhận xét cần thiết và giải thích. | **1,00** |
| - Nhận xét:\* Giá trị sản xuất nông nghiệp *(theo giá thực tế)* phân theo ngành của nước ta giai đoạn 1995-2007 tăng liên tục (dẫn chứng số liệu).\* Tốc độ tăng trưởng có sự khác nhau: (dẫn chứng số liệu).*(HS không có số liệu dẫn chứng đúng thì cho ½ số điểm*) | 0,250,25 |
| - Giải thích:\* Do chính sách phát triển ngành NN hợp lý, thị trường tiêu thụ mở rộng, áp dụng công nghệ chế biến hiện đại…góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của nông sản nước ta ở thị trường trong nước và quốc tế.\* Chính sách đẩy mạnh phát triển ngành chăn nuôi, đưa ngành chăn nuôi trở thành ngành chính. Trồng trọt là ngành truyền thống, ngành sản xuất chính, nhằm đảm bảo nhu cầu trong nước, cung cấp hàng xuất khẩu (lúa gạo, sản phẩm cây công nghiệp). Ngành dịch vụ nông nghiệp là ngành mới. (*HS giải thích đúng 2 nội dung ở mỗi ý trở lên thì cho điểm tối đa*) | 0,250,25 |
| **Tổng số điểm** | **10,00** |